

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **96/2019/HS-ST**
Ngày 08 tháng 11 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tuấn Anh
Bà Vương Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, Tòa án nhân dân huyện Định Quán xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn T N**, sinh năm 1987 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 16/55/22 M, tổ dân phố 2, khu phố B, phường L, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn V sinh năm 1955, con bà Huỳnh Thị Kim A sinh năm 1959; Có vợ là Nguyễn Thị N sinh năm 1988; Có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

Bị hại: 1/ Cháu Nguyễn H K, sinh năm 2009 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của cháu Khánh: Bà Nguyễn Thị Hoàng Y sinh năm 1980; ông Nguyễn Quốc K1, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: 3/58B đường 182, phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh (có mặt).

2/ Anh Nguyễn Viết Đ, sinh năm 1999 (đã chết ngày 17/6/2019)

Người đại diện hợp pháp của anh Đ: Bà Đào Thị N sinh năm 1964

Địa chỉ: thôn 3, xã Q, huyện Đắc R Lấp, tỉnh Đắc Nông (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, N vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1988

Địa chỉ: 16/55/22 M, tổ dân phố 2, khu phố B, phường Long Bình, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2/ Anh Huỳnh Xuân H, sinh năm 1989

Địa chỉ: tổ 10, thôn H, xã H2, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn T N có giấy phép lái xe hạng A1 số AF 142009 do Sở Giao thông công chính thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/3/2008, có giá trị không thời hạn, được phép điều khiển xe mô tô 2 bánh có dung tích xi lanh từ 50cm³ đến dưới 175cm³.

Vào khoảng 18 giờ ngày 20/10/2018, N điều khiển xe mô tô biển số 66N1-084.86 (có dung tích xi lanh là 109cm³) chở con ruột tên là Nguyễn Huỳnh Bảo Ngọc – sinh năm 2015 và cháu ruột tên là Nguyễn H K – sinh năm 2009 (cháu Kgoi N là cậu ruột) từ nhà cha ruột của N là ông Nguyễn Văn Võ – sinh năm 1955 tại khu dân cư 4, ấp 4, xã P đi đến khu vực ấp 1, xã P để lấy bánh sinh nhật cho cháu Ngọc. Sau khi ra khỏi nhà ông Võ, N điều khiển xe mô tô chạy chậm sát phần đường bên trái của Quốc lộ 20 theo hướng lưu thông huyện Định Quán đi huyện Thống Nhất. Khi đi đến khu vực Km 40+150m Quốc lộ 20 thuộc ấp 4, xã P thì N dừng xe lại quan sát các phương tiện đang lưu thông để sang phần đường bên phải theo chiều hướng lưu thông. Sau khi quan sát thấy 01 xe ô tô 07 chỗ ngồi lưu thông theo hướng từ huyện Thống Nhất đi huyện Tân Phú vừa đi qua vị trí của N thì N điều khiển xe mô tô biển số 66N1-084.86 đi sang đường. Khi xe mô tô do N điều khiển đi được khoảng 2m80 thì va chạm với xe mô tô biển số 77L1-679.82 do anh Nguyễn Viết Đ – sinh ngày 01/5/1999, trú tại thôn 3, xã Q, huyện Đăk R’Lấp, tỉnh Đăk Nông điều khiển đang lưu thông đúng phần đường theo hướng từ huyện Thống Nhất đi huyện Định Quán gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả: cháu Nguyễn H K chết trên đường đưa đi cấp cứu; cháu Nguyễn Huỳnh Bảo Ngọc, Nguyễn T N và anh Nguyễn Viết Đ bị thương được đưa đi cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 11m, có vạch sơn kẻ đường. Đoạn đường có đèn đường chiếu sáng.

- Chọn mép đường phải theo hướng lưu thông từ Thống Nhất đi Tân Phú làm chuẩn. Điểm mốc: chọn trụ đèn đường số 92. Sau tai nạn, hiện trường thể hiện như sau:

+ Xe mô tô biển số 77L1-679.82: sau tai nạn nằm ngả nghiêng sang phải trong lề đất. Trục bánh trước và trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 0m40.

+ Xe mô tô biển số 66N1-084.86: sau tai nạn nằm ngả nghiêng sang phải trên mặt đường. Trục bánh trước và trục bánh sau xe hai bánh cách mép đường chuẩn là 4m00 và 4m10.

+ Xe mô tô biển số 77L1-679.82: sau tai nạn để lại trên mặt đường vết cày dài đứt quãng 12m60, đầu vết cày cách mép đường chuẩn 2m40.

+ Xe mô tô biển số 66N1-084.86: sau tai nạn để lại trên mặt đường vết cày dài đứt quãng 3m30, đầu vết cày cách mép đường chuẩn 2m80.

+ Trục bánh trước xe mô tô 66N1-084.86 cách đầu vết cày xe mô tô 77L1-679.82 là 1m80.

+ Trục bánh trước và trục bánh sau xe mô tô 77L1-679.82 cách mốc cố định là 5m70 và 4m70 (bút lục số 14 đến 21).

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

1) Kết quả khám xe mô tô biển số 66N1-084.86:

- + Đèn chiếu sáng trước bị bể.
- + Tay cầm điều khiển bên trái bị gập từ trước ra sau xe.
- + Nắp lọc máy bên phải bị bể.
- + Cần chuyển động cơ cầu số của máy bị gãy văng khỏi xe.
- + Góc chân trước bên trái bị gập từ trước ra sau xe.
- + Hộp bảo vệ sên xe có vết chà màu đen.
- + Ốp thân xe bên trái bị bể, vỡ.
- + Góc chân trước bên phải có vết chà sáng kim loại.
- + Ốp thân xe bên phải có vết chà trầy xước, bong tróc sơn (bút lục số 22, 23).

2) Kết quả khám xe mô tô biển số 77L1-679.82:

- + Đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu trước bị bể, vỡ.
- + Ốp nhựa trước đầu xe bị bể, vỡ.
- + Tay cầm lái, hệ thống lái dẫn đường bị cong, vênh.
- + Giảm xóc trước bị cong vênh, biến dạng.
- + Ốp ống xả bị chà mòn.
- + Ốp thân xe bên phải bị chà mòn nhựa.
- + Góc chân trước bên phải bị chà mòn.
- + Bàn đạp phanh sau gập từ dưới lên trên (bút lục số 24,25).

Căn cứ Bản kết luận giám định tư pháp số 05/TTĐKXCK ngày 30/01/2019 của Trung tâm đăng kiểm XCG Định Quán – Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Tốc độ tối thiểu của xe mô tô biển số 77L1-679.82 tại thời điểm xảy ra tai nạn khi bỏ qua các lực cản gió, lực cản do va chạm giữa 2 xe mô tô là 40,6km/h.

- Tốc độ tối thiểu của xe mô tô biển số 66N1-084.86 tại thời điểm xảy ra tai nạn khi bỏ qua các lực cản gió, lực cản do va chạm giữa 2 xe mô tô là 19,8km/h.

Hậu quả:

1) Cháu Nguyễn H K chết trên đường đưa đi cấp cứu.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 307/TT/2018 ngày 21/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân chết của cháu Klà: Đa chấn thương.

- + Chấn thương sọ não gây vỡ sọ trán trái có mảnh rời, chảy máu nội sọ.
- + Kết hợp chấn thương gây vỡ 1/3 dưới xương đùi trái (bút lục số 36, 37).

2) Anh Nguyễn Viết Đ bị thương.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0222/TgT/2019 ngày 01/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận anh Nguyễn Viết Đ bị thương tích như sau:

+ Tổn thương não vùng trán phải kích thước 1,2x1,8cm và trán trái kích thước 01x1,6cm. Tỷ lệ: 36%.

+ Tồn thương lún sọ trái hai bên kích thước 4,8x3,4cm, điện não đồ có hội chứng suy nhược. Tỷ lệ: 26%.

+ Cho chấn thương mắt trái hiện để lại thị lực mắt trái 1/10, mắt phải bình thường. Tỷ lệ: 25%.

+ Gãy 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái đã phẫu thuật kết hợp xương hiện cang tốt, trục thẳng. Tỷ lệ: 15%.

+ Gãy đầu dưới xương quay phải đã phẫu thuật kết hợp xương hiện không ảnh hưởng chức năng. Tỷ lệ: 06%.

+ Gãy thành xoang hàm trái không di lệch. Tỷ lệ: 11%.

+ Gãy thành xoang hàm phải không di lệch. Tỷ lệ: 11%.

+ Gãy xương chính mũi đã nâng xương hiện không ảnh hưởng chức năng. Gãy thành xoang hàm trái không di lệch. Tỷ lệ: 09%.

+ Sẹo trán trái đến mi trên mắt trái kích thước 05x0,2cm, sẹo xơ dính, đổi màu, xấu về thẩm mỹ, không ảnh hưởng đến đóng mở mi.. Tỷ lệ: 06%.

Tỷ lệ tồn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 81%.

3) Bị cáo Nguyễn T N bị thương.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0180/TgT/2019 ngày 26/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận Nguyễn T N bị thương tích như sau:

+ Tồn thương gãy hai xương cẳng chân trái hiện can xấu, xù. Tỷ lệ 25%.

+ Chân thương đầu gây xuất huyết dưới nhện đã điều trị ổn định. Tỷ lệ 16%.

+ Tồn thương gãy đốt III ngón III bàn tay trái. Tỷ lệ 01%.

+ Tồn thương gãy đốt III ngón IV bàn tay trái. Tỷ lệ 01%.

+ Tồn thương gãy đốt III ngón V bàn tay trái. Tỷ lệ 01%.

+ Sẹo đỉnh trái kích thước 03x0,2cm. Tỷ lệ 01%.

+ Sẹo ngón IV bàn tay trái kích thước 1,5x0,2cm. Tỷ lệ 01%.

Tỷ lệ tồn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 40%.

4) Đối với cháu Nguyễn Huỳnh Bảo Ngọc, sau tai nạn bị thương tích nhẹ nên gia đình cháu Ngọc đã bãi nại, từ chối giám định tỷ lệ thương tật và cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì về vụ tai nạn giao thông.

Trách nhiệm dân sự:

- Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình bị cáo Nguyễn T N đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Viết Đ số tiền là 10.000.000 đồng. Anh Đ đã nhận đủ số tiền trên và làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Nguyễn T N.

- Gia đình cháu Nguyễn H K đã tự nguyện bãi nại, không yêu cầu xử lý vụ tai nạn giao thông và không yêu cầu bị cáo Nguyễn T N phải bồi thường.

Vật chứng vụ án:

- Xe mô tô biển số 77L1-679.82. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu là anh Huỳnh Xuân H.

- Xe mô tô biển số 66N1-084.86. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị N.

Đối với anh Nguyễn Viết Đ sau khi điều trị tại Bệnh viện đa khoa Thống Nhất – Đồng Nai, ngày 05/11/2018 được xuất viện trở về sinh sống cùng gia đình tại thôn 3, xã Q, huyện Đắc R’Lấp, tỉnh Đắk Nông. Ngày 17/6/2019 anh Đ điều khiển xe mô tô biển số 48B1-503.68 tông vào đuôi rơ moóc biển số 61R-008.49 gây tai nạn giao thông và chết tại hiện trường thuộc thị trấn Kiến Đức, huyện Đắc R’Lấp, tỉnh Đắk Nông. Cơ quan điều tra – Công an huyện Đắc R’Lấp đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

Tại cáo trạng số 91/CT-VKS-ĐQ ngày 04 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Nguyễn T N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Quyết định bổ sung cáo trạng số 79/QĐ/VKSĐQ ngày 23/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bổ sung đối với bị cáo Nguyễn T N về hành vi phạm tội quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn T N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn T N: từ 10 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng, Viện kiểm sát đề nghị:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 77L1-679.82, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Huỳnh Xuân H nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có cơ sở nên không xem xét
- Đối với xe mô tô biển số 66N1-084.86, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị N, nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là có cơ sở nên không xem xét.
- Đối với 01 giấy phép lái xe số AF 142009, hạng A1, không cần thiết phải cấm hành nghề nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự, Viện kiểm sát đề nghị:

- Gia đình cháu Nguyễn H K đã tự nguyện bồi nại, không yêu cầu xử lý vụ tai nạn giao thông và không yêu cầu bị cáo N phải bồi thường, nên không xem xét.
- Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình bị cáo N đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Viết Đ số tiền là 10.000.000 đồng. Anh Đ đã nhận đủ số tiền trên và làm đơn bồi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo N, sau khi anh Đ chết gia đình anh Đ cũng không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa những người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi, N vụ liên quan vắng mặt. Trong giai đoạn điều tra những người này đã có lời khai và không có yêu cầu gì. Do vậy việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận tội của bị cáo N có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án nên đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ ngày 20/10/2018, Nguyễn T N điều khiển xe mô tô biển số 66N1-084.86 (có dung tích xi lanh là 109 cm³) chở con ruột là Nguyễn Huỳnh Bảo Ngọc – sinh năm 2015 và cháu ruột là Nguyễn H K – sinh năm 2009 lưu thông ngược chiều trên Quốc lộ 20 theo hướng huyện Định Quán đi huyện Thống Nhất. Khi đến khu vực Km 40 + 150m Quốc lộ 20 thuộc ấp 4, xã P, huyện Định Quán thì N dừng xe lại để sang đường. Do N không chú ý quan sát nên khi N điều khiển xe mô tô đi sang đường thì xe mô tô do N điều khiển đã va chạm vào xe mô tô biển số 77L1-679.82 do anh Nguyễn Viết Đ điều khiển đang lưu thông đúng phần đường theo chiều từ huyện Thống Nhất đi huyện Tân Phú. Hậu quả: cháu Nguyễn H K chết trên đường đưa đi cấp cứu; anh Nguyễn Viết Đ bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 81%.

Hành vi do bị cáo Nguyễn T N thực hiện đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định:

“*Chuyển hướng xe*

1.....

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%”.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo theo tội danh và điểm, khoản, Điều nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự giao thông đường bộ. Do không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về tham gia giao thông đường bộ, đã gây tai nạn nghiêm trọng làm cho cháu Nguyễn H K tử vong, gây mất mát đau thương cho nhân thân bị hại, đồng thời gây thương tích cho anh Nguyễn Viết Đ. Tuy nhiên bị hại anh Nguyễn Viết Đ cũng có một phần lỗi là không có giấy phép Giấy phép lái xe hạng A1, theo quy định tại khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ thì bị nghiêm cấm điều khiển xe cơ giới, nhưng anh Đ lại điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 149cm³ tham gia giao thông.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn T N là người có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Sau khi sự việc xảy ra đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Ngoài ra khi tai nạn xảy ra bản thân bị cáo cũng bị thương tích với tỷ lệ thương tật là 40%, người bị hại (đã chết) trong vụ tai nạn giao thông là cháu ruột của bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị hại Nguyễn Viết Đ và gia đình người bị hại Nguyễn H K có đơn bãi nại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt: Xem xét tính chất của vụ án, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo và việc bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, nên quyết định áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ răn đe và phòng ngừa chung.

Do gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình lại đang nuôi con nhỏ, nhưng sau khi tai nạn xảy ra do bị thương tích 40% nên sức khỏe và khả năng lao động của bị cáo bị giảm sút nhiều, thường xuyên phải nghỉ việc. Do vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn khấu trừ thu thập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành án.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình bị cáo Nguyễn T N đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Viết Đ số tiền là 10.000.000 đồng. Anh Đ đã nhận đủ số tiền trên và làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Nguyễn T N, sau khi anh Đ chết gia đình anh Đ cũng không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

- Gia đình cháu Nguyễn H K đã tự nguyện bồi nại, không yêu cầu xử lý vụ tai nạn giao thông và không yêu cầu bị cáo Nguyễn T N phải bồi thường nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 77L1-679.82, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Huỳnh Xuân H nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có cơ sở và anh H không có yêu cầu gì nên không xem xét

- Đối với xe mô tô biển số 66N1-084.86, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị N, nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là có cơ sở và chị Nga không có yêu cầu gì nên không xem xét.

- Đối với 01 giấy phép lái xe số AF 142009, hạng A1, không cần thiết phải cấm hành nghề nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 15 Luật giao thông đường bộ;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn T N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T N: **01** (Một) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn T N trong thời gian chấp hành án.

Giao bị cáo Nguyễn T N cho Ủy ban nhân dân phường Long Bình, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn T N 01 giấy phép lái xe số AF 142009, hạng A1 mang tên Nguyễn T N (Hiện đang lưu giữ cùng hồ sơ tại Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai).

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn T N phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi, N vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có QL, NV LQ;
- VKSND huyện Định Quán;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- UBND p. L, Q.9, TP. HCM;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền

